

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KỲ SƠN  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 114/2022/HS-ST

Ngày: 28-12-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vi Thị Khuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông La Khăm Ôn.

Bà Vừ Y Xừ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đức Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2022/TLST-HS, ngày 26 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* **Pịt Văn U**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18/02/1997 tại xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản Đ, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Pịt Phò K (đã chết) và bà Pịt Mẹ K; vợ là Chích Thị L và 01 (Một) con; tiền sự: Ngày 02/7/2021 bị Công an huyện K xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn) về hành vi Trộm cắp tài sản theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/XPVPHC; tiền án: Ngày 29/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hiện tại đang trong thời gian thử thách).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Công Thiết- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Bị hại:*

1. Bà Kha Thị Xén P, sinh năm 1953. Trú tại: Bản X, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Chị Lầu Y B, sinh năm 1985. Trú tại: Bản A, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Phương Thị T, sinh năm 1972. Trú tại: K5, thị trấn M, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Chích Văn A, sinh năm 1986. Trú tại: Bản L, xã B, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Hồ Nguyên T, sinh năm 1983. Trú tại: K5, thị trấn M, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 23/9/2022, Pịt Văn U một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn trắng, mang biển kiểm soát 37V3-4242 từ K5, thị trấn M, huyện K, Nghệ An đến Trung tâm y tế huyện K, Nghệ An thuộc bản K, xã H, huyện K, Nghệ An nhằm tìm kiếm tài sản của người dân sơ hở để trộm cắp. Khi đến nơi Pịt Văn U đi lên tầng 2 của khoa nội thuộc Trung tâm y tế huyện K, Nghệ An thì thấy có 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Meizu C9, màu xanh dương đã qua sử dụng của chị Lầu Y B, sinh năm 1985, trú tại Bản A, xã M, huyện K, Nghệ An đang xác trên máy lọc nước đặt tại hành lang tầng 2 của Trung tâm y tế huyện K. Quan sát thấy mọi người đang ngủ không ai để ý nên Pịt Văn U tiến lại gần chiếc điện thoại lấy và bỏ chiếc điện thoại vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi xuống tầng 1 của Trung tâm y tế huyện K. Sau đó Pịt Văn U tiếp tục đi vào khoa hồi sức cấp cứu của Trung tâm y tế huyện K thì phát hiện trên đầu giường bệnh của chị Kha Thị Xén P, sinh năm 1953, trú tại bản X, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An có 01 (Một) chiếc túi vải kích thước 20cm x 15cm, thấy mọi người xung quanh đều đang ngủ, Pịt Văn U thò tay vào trong túi thì phát hiện thấy có 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y91, màu đen đã qua sử dụng cùng số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) gồm 03 (Ba) tờ tiền mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Pịt Văn U lấy chiếc điện cùng số tiền trên bỏ vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi về nhà. Sau đó, Pịt Văn U sử dụng số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) đã trộm cắp được tiêu xài cá nhân hết 1.506.000đ (Một triệu năm trăm không sáu nghìn đồng) còn 02 (Hai) chiếc điện thoại cùng số tiền 94.000 đ (Chín mươi tư nghìn đồng) Pịt Văn U giữ lại chưa sử dụng đến. Đến ngày 24/9/2022 chị Lầu Y B và chị Kha Thị Xén P lên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn trình báo vụ việc.

Đến ngày 26/9/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn đã ra và thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Pịt Văn U, thu giữ 01

(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Meizu C9, màu xanh dương đã qua sử dụng, 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y91, màu đen đã qua sử dụng cùng số tiền 94.000đ (Chín mươi tư nghìn đồng). Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn Pít Văn U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 27/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn đã có Yêu cầu định giá tài sản số 21/YC đối với tài sản là:

01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Meizu C9, màu xanh dương, số IMEI1: 863458048366656, số IMEI2: 863458048366666, đã qua sử dụng, có gắn thẻ sim có số thuê bao: 0832288229.

01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo Y91, màu đen xanh, số IMEI1: 866135048706292, số IMEI2: 866135048706284, đã qua sử dụng có gắn thẻ sim 01 có số thuê bao: 0355930445 và sim 02 có số thuê bao: 0374952919.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐGTS ngày 28 tháng 9 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kỳ Sơn kết luận:

01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Meizu C9, màu xanh dương, số IMEI1: 863458048366656, số IMEI2: 863458048366666, đã qua sử dụng có giá là 2.000.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo Y91, màu đen xanh, số IMEI1: 866135048706292, số IMEI2: 866135048706284, đã qua sử dụng có giá 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản Pít Văn U trộm cắp vào ngày 23/9/2022 là 5.600.000đ (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 92/CT-VKS-KS ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn truy tố Pít Văn U về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Pít Văn U phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Pít Văn U mức án tù 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù; tổng hợp hình phạt với 09 (Chín) tháng tù tại bản án số 13/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị mất tài sản chị Lầu Y B sinh năm 1985, trú tại Bản A, xã M, huyện K, Nghệ An là chủ sở hữu của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Meizu C9, màu xanh dương, số IMEI1: 863458048366656, số

IMEI2: 863458048366666 mà Pịt Văn U trộm cắp đã nhận lại được chiếc điện thoại di động trên nên nay chị B không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự.

Đối với bà Kha Thị Xén P, sinh năm 1953, trú tại bản X, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An đã nhận lại chiếc điện thoại Vivo Y91, màu đen xanh, số IMEI1: 866135048706292, số IMEI2: 866135048706284 của mình nên không có yêu cầu gì đối với chiếc điện thoại nói trên. Tuy nhiên số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) mà Pịt Văn U đã trộm cắp bà P mới nhận được 94.000đ (Chín tư nghìn đồng) nên yêu cầu Pịt Văn U Phải trả lại cho bà P số tiền 1.506.000đ (Một triệu năm trăm không sáu nghìn đồng) ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phương Thị T, vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng, mang BKS 37V3-4242, số khung 09Y264271, số máy C63264273 của mình nên chị T không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Pịt Văn U đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tuy nhiên đã đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án, tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu và không có yêu cầu gì thêm, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Pịt Văn U đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ, ngày 23/9/2022 tại Trung tâm y tế huyện K thuộc bản K, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An Pịt Văn U đã có hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Meizu C9, màu xanh dương trị giá 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng)

của của chị Lầu Y B, sinh năm 1985, trú tại Bản A, xã M, huyện K, Nghệ An và 01 (Một) chiếc điện thoại Vivo Y91, màu đen xanh trị giá 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng cùng số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) của bà Kha Thị Xén P, sinh năm 1953, trú tại bản X, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An. Tổng giá trị tài sản mà Pít Văn U đã trộm cắp vào ngày 23/9/2022 là 5.600.000đ (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng) để đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi trên của Pít Văn U đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, là người có đủ năng lực để nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo có 01 (Một) tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, đang chấp hành án treo trong thời gian thử thách nhưng đã không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người không có thu nhập ổn định, gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lầu Y B đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phương Thị T đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bị hại Kha Thị Xén P về phần tài sản là chiếc điện thoại Vivo Y91 đã được nhận lại và không có yêu cầu gì nên không xem xét; về số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) mà Pít Văn U đã trộm, bị hại mới nhận lại được 94.000đ (Chín tư nghìn đồng) nên yêu cầu bị cáo phải trả lại cho

bị hại số tiền 1.506.000đ (Một triệu năm trăm không sáu nghìn đồng) là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Pịt Văn U phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Pịt Văn U **15 (Mười lăm)** tháng tù. Tổng hợp hình phạt với **09 (Chín)** tháng tù tại bản án số 13/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo Pịt Văn U phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai bản án là **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 26/9/2022) nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2021 đến ngày 29/11/2021 của bản án số 13/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật Dân sự Buộc bị cáo Pịt Văn U trả lại cho bị hại bà Kha Thị Xén P số tiền 1.506.000đ (Một triệu năm trăm không sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Pịt Văn U phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi

hành án dân sự Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Vi Thị Khuyên**